

BÁO CÁO  
TÓM TẮT

# ĐÁNH GIÁ NHANH TÁC ĐỘNG KINH TẾ XÃ HỘI

CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI  
HỘ GIA ĐÌNH DỄ BỊ TỔN THƯƠNG  
Ở VIỆT NAM

VÒNG 3

Tháng 7/ 2021

## BÁO CÁO TÓM TẮT

# ĐÁNH GIÁ NHANH TÁC ĐỘNG KINH TẾ XÃ HỘI CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH DỄ BỊ TỔN THƯƠNG Ở VIỆT NAM

Vòng 3 - Tháng 7/2021

Tháng 9/2021

---

**Ghi chú:** Báo cáo do UNDP tài trợ và đặt hàng, được thực hiện bởi Trung tâm Phân tích và Dự báo, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam theo yêu cầu và hỗ trợ tài chính bởi UNDP tại Việt Nam. Các ý kiến, phân tích và khuyến nghị trong tài liệu này không nhất thiết phản ánh ý kiến chính thức của UNDP và các tổ chức đối tác.



## 1. GIỚI THIỆU

Cuộc khảo sát về đánh giá tác động của COVID-19 này được thực hiện vào đầu tháng 8 năm 2021, là vòng khảo sát tiếp theo cuộc khảo sát Đánh giá nhanh tác động đại dịch Vòng 2 (RIM 2) được thực hiện vào tháng 10 năm 2020, và Vòng 1 (RIM 1) vào tháng 4-5 năm 2020. Mục tiêu của cuộc khảo sát này là cung cấp thông tin cập nhật về các khía cạnh kinh tế và phi kinh tế của đời sống của các hộ gia đình dễ bị tổn thương trong thời gian đại dịch, tập trung vào làn sóng thứ tư, đang diễn ra từ tháng 4 năm 2021. Được bắt đầu thực hiện vào tuần đầu tiên của tháng 8 năm 2021, cuộc khảo sát hỏi về tình hình của hộ gia đình vào tháng 7 năm 2021, tức là tháng trước đó.

### Phương pháp chọn mẫu

Cỡ mẫu được thiết kế của cuộc điều tra là 500 hộ gia đình, được chọn ngẫu nhiên từ khung chọn mẫu bao gồm 1.000 hộ gia đình đã được phỏng vấn vào tháng 10 năm 2020. Mẫu tháng 10 năm 2020 được chọn ngẫu nhiên phân tầng từ khung mẫu bao gồm 45.838 hộ gia đình của Điều tra mức sống hộ gia đình Việt Nam do Tổng Thống kê thực hiện năm 2018 (ĐTSHGD 2018).

Để chọn mẫu trong cuộc khảo sát này, phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên phân tầng đã được sử dụng. Mẫu được phân tầng theo hai tiêu chí. Sử dụng tiêu chí đầu tiên về rủi ro sức khỏe do lây nhiễm COVID-19, nền kinh tế được phân thành 2 nhóm: các hộ gia đình sống ở các tỉnh phải áp dụng các biện pháp cấp bách để kiểm soát bệnh dịch COVID-19 (theo Chỉ thị 15 hoặc 16) hoặc không. Tiêu chí thứ hai nhằm nắm bắt tác động khác nhau trên toàn nền kinh tế bởi rủi ro đứt gãy thị trường do COVID-19: nền kinh tế được phân thành hai nhóm ngành - những ngành có rủi ro ảnh hưởng nặng nề, bao gồm sản xuất công nghiệp, du lịch, nhà hàng, khách sạn, vận tải hành khách và thương mại; và phần còn lại. Những hộ gia đình thuộc 2 nhóm rủi ro cao về tác động sức khỏe và kinh tế do COVID-19 có xác suất được lấy mẫu cao hơn. Sau đó, trọng số lấy mẫu được tính toán và sử dụng để điều chỉnh việc chọn mẫu nhằm tính toán các chỉ tiêu tổng hợp (chi tiết về cách lấy mẫu được nêu trong Phụ lục 1 trong bản báo cáo đầy đủ).

### Mẫu khảo sát

Mẫu cuối cùng bao gồm 498 hộ gia đình, trong đó 84 hộ dân tộc thiểu số, 107 hộ do phụ nữ làm chủ hộ, 348 hộ gia đình ở nông thôn và 249 hộ có thành viên gia đình làm việc trong các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề. Về phân bố theo ngành, có 108 hộ có thành viên gia đình làm việc trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, 86 hộ làm nông nghiệp, 70 hộ làm du lịch và dịch vụ liên quan, 71 hộ kinh doanh bán lẻ và 163 hộ gia đình trong các lĩnh vực khác. Như vậy, ước tính đủ số lượng quan sát cho phân tích đơn chiều.

Hình 1. Bản đồ mẫu khảo sát



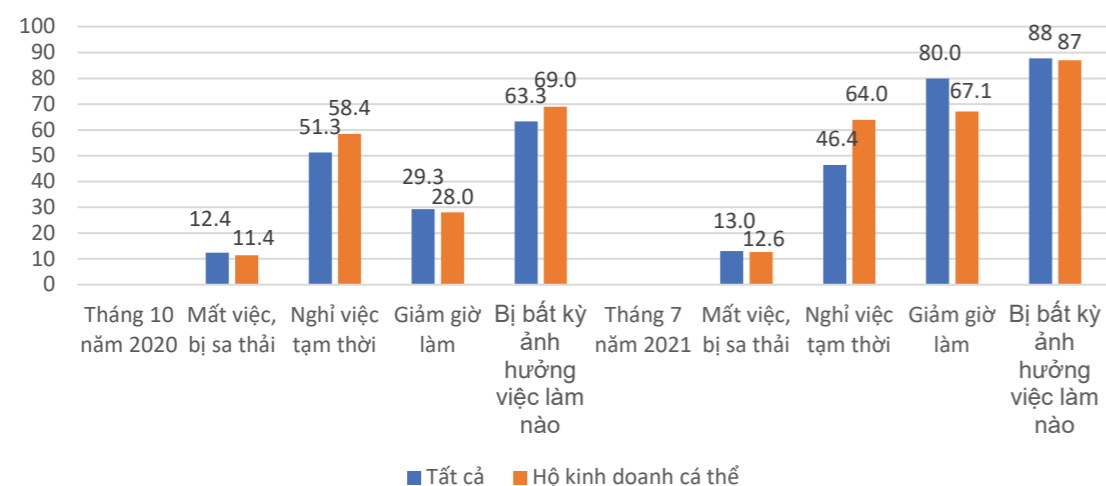
## 2. CÁC PHÁT HIỆN CHÍNH

### 2.1. Tác động lớn tới kinh tế hộ gia đình

- Tác động nặng nề đối với việc làm

Nhìn chung, 88% hộ gia đình cho biết rằng họ phải chịu ít nhất một trong những tác động việc làm vào tháng 7 năm 2021: (i) bị sa thải đối với lao động trả công; (ii) bị tạm thời nghỉ việc; hoặc (iii) bị giảm giờ làm việc (xem Hình 2). Những hộ này được gọi tắt là “hộ gia đình bị ảnh hưởng”. Tỷ lệ này cao hơn nhiều so với mức 63% được ghi nhận trong đợt khảo sát vào tháng 10 năm 2020. Tác động phổ biến nhất là việc bị giảm giờ làm việc, xảy ra đối với 80% hộ gia đình vào tháng 7 năm 2021. Trong khi đó, tình trạng phải nghỉ việc tạm thời diễn ra ở 46% hộ gia đình vào tháng 7/2021.

Hình 2. Tác động việc làm (% hộ gia đình)



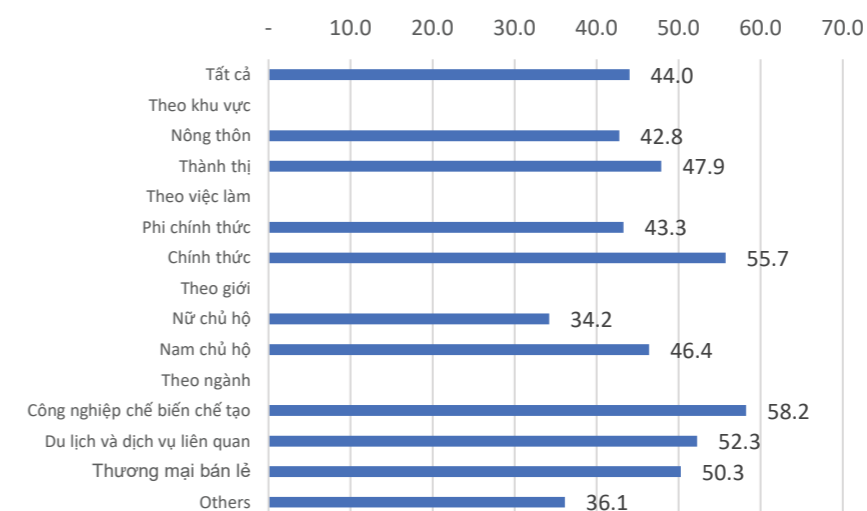
Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 2 tháng 10 năm 2020 và RIM 3 tháng 7 năm 2021

So với các lĩnh vực khác, du lịch và các dịch vụ liên quan, bao gồm lữ hành, nhà hàng, khách sạn, vận tải hành khách, có tỷ lệ hộ gia đình bị tác động cao hơn đáng kể, ở mức 99,3% số hộ chịu bất kỳ tác động việc làm nào. Sản xuất chế biến chế tạo công nghiệp và thương mại bán lẻ là hai lĩnh vực chịu tác động mạnh tương tự, khi có tương ứng 96% và 94% hộ gia đình chịu tác động đến việc làm.

- Tác động sụt giảm thu nhập hơn nhiều so với vòng khảo sát RIM tháng 10/2020

Vào tháng 7/2021, 63,5% tổng số hộ được khảo sát và 66,9% các hộ gia đình bị ảnh hưởng bị giảm thu nhập từ 30% trở lên so với thời điểm trước đại dịch (tháng 12/2019). Điều này cho thấy sự gia tăng đáng kể của tác động COVID-19 so với vòng trước của cuộc khảo sát: vào tháng 10/2020, 31,6% tổng số hộ được khảo sát và 37,1% các hộ gia đình bị ảnh hưởng bị giảm thu nhập từ 30% trở lên. Tính trung bình, thu nhập của các hộ gia đình trong tháng 7/2021 được báo cáo chỉ bằng 44% thu nhập của tháng 12/2019 (xem Hình 3). Du lịch lữ hành, nhà hàng, khách sạn và vận tải hành khách là những ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

Hình 3. Thu nhập bình quân đầu người trong tháng 7 năm 2021 của các hộ bị tác động việc làm do COVID-19 (% so với tháng 12 năm 2019)



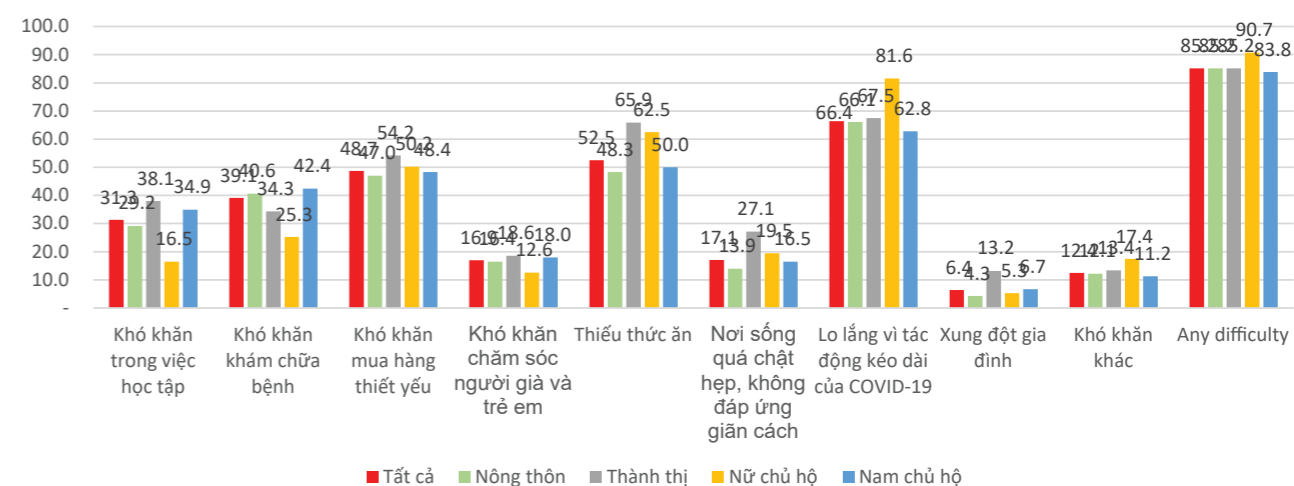
Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 3 tháng 7 năm 2021

### 2.2. Tác động lớn trên các khía cạnh phi kinh tế của đời sống hộ gia đình

- Hai trong ba hộ gia đình có báo cáo các vấn đề về sức khỏe tinh thần

Sức khỏe tinh thần trở thành một vấn đề nhức nhối đang nổi lên, vì việc giãn cách xã hội và phong tỏa diễn ra phổ biến nhưng kéo dài tại một số địa bàn. Có tới 66,4% hộ gia đình cho biết tình thần lo lắng về tác động của COVID-19 (xem Hình 4). Các vấn đề về sức khỏe tinh thần rất đa dạng, từ việc cảm thấy thịnh vượng lo lắng trong ngày (41% hộ gia đình được phỏng vấn), lo lắng suốt cả ngày (29%), khó ngủ (10,8%), không thể thư giãn (7,3%) và dễ trở nên khó chịu hoặc cáu kỉnh (6,8%), và cảm thấy chán nản (6,5%).

Hình 4. Khó khăn do tác động COVID-19 (% hộ gia đình)



Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 3 tháng 7 năm 2021

Các nữ chủ hộ gia đình dường như bị ảnh hưởng nhiều hơn về mặt tinh thần. 81,6% nữ chủ hộ có vấn đề về sức khỏe tinh thần, trong khi tỷ lệ này của nam chủ hộ là 62,8%. Vấn đề với các nữ chủ hộ trở nên nghiêm trọng hơn khi 21,3% nữ chủ hộ, chiếm một phần 5, cảm thấy khó ngủ. Trong khi đó, con số này chỉ ở mức 8,3% nam chủ hộ cảm thấy khó ngủ. Chỉ 26,3% nam chủ hộ lo lắng suốt cả ngày, trong khi tới gần một nửa nữ chủ hộ đối mặt với cùng một vấn đề, ở mức 41,3%.

Cuộc khảo sát định tính cho thấy các vấn đề tinh thần gặp phải ở những người di cư sống trong những nơi ở chật hẹp và quá đông đúc.

● **Thiếu lương thực đang trở thành một vấn đề nghiêm trọng khi tới hơn một nửa số hộ gia đình báo cáo**

52,5% số hộ gặp tình trạng phải giảm số bữa ăn trong ngày hoặc giảm khẩu phần ăn trong bữa. Trong đó, 17,7% số hộ giảm số bữa ăn trong ngày và 51,2% số hộ giảm khẩu phần ăn trong bữa. Vấn đề liên quan là 48,7% hộ gia đình cảm thấy quá khó khăn trong việc mua sắm lương thực và nhu yếu phẩm, chủ yếu do nguồn cung bị gián đoạn do dịch COVID-19 bùng phát và dẫn đến việc phong tỏa và đóng cửa nhiều cửa hàng. Tình trạng thiếu lương thực được báo cáo bởi các hộ gia đình dễ bị tổn thương, bao gồm những người đã không có việc làm, bị sa thải trong nhiều tháng, đặc biệt là người di cư. Tình hình nghiêm trọng hơn đã được thông báo ở các hộ gia đình có con nhỏ.

● **Số lượng người vô gia cư đang gia tăng**

Đã có báo cáo trên các phương tiện truyền thông về sự gia tăng số lượng người vô gia cư trong số những người lao động nhập cư phi chính thức do tình trạng giãn cách xã hội kéo dài. Họ không có việc làm, không có thu nhập, không thể trả tiền thuê nhà để ở, do đó trở thành người vô gia cư. Họ đối mặt với khả năng lây nhiễm COVID-19 cao.

Nhiều chính quyền địa phương kêu gọi giảm tiền thuê nhà cho những người lao động dễ bị tổn thương. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, chủ cho thuê không thể giảm tiền thuê như vậy trong một thời gian kéo dài quá nhiều tháng. Bên cạnh đó, ngay cả khi họ đã được giảm tiền thuê nhà, những người di cư có thể không thể quay lại chỗ ở thuê đó trong các khu vực bị phong tỏa.

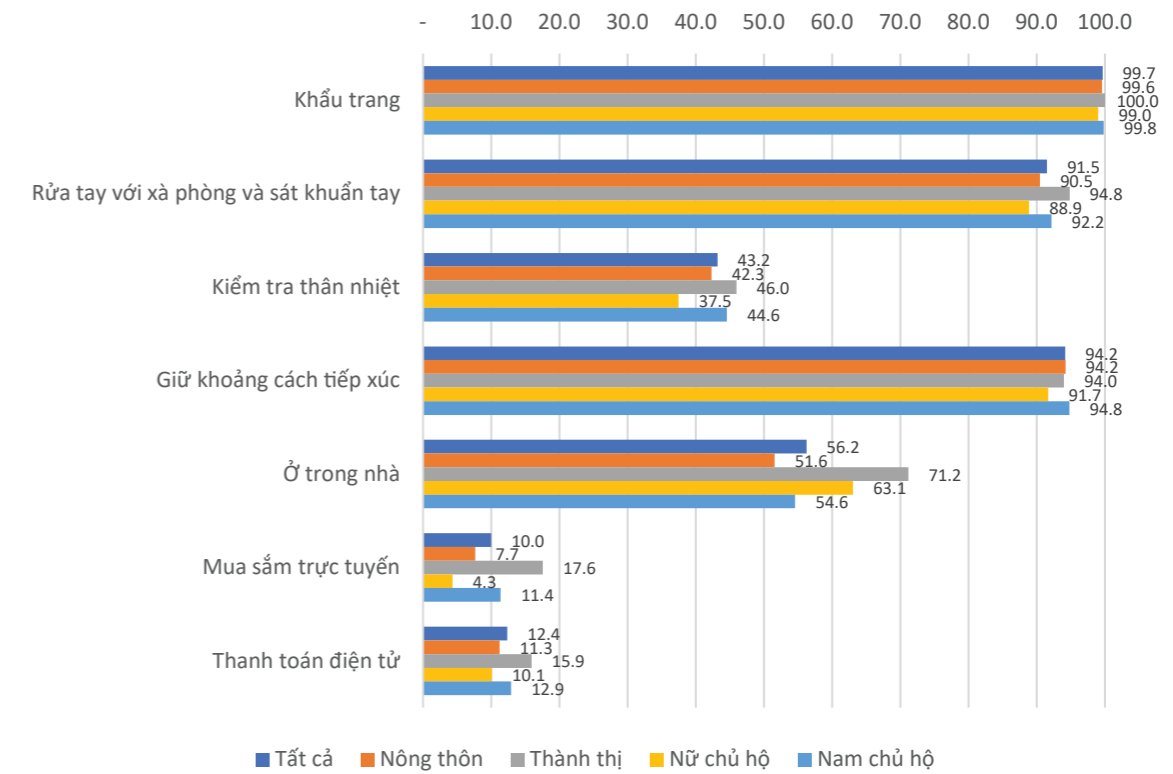
**2.3. Biện pháp ứng phó của hộ gia đình**

● **Các hộ gia đình hết sức thận trọng trong phòng chống dịch COVID-19**

Sử dụng khẩu trang, rửa tay với xà phòng, sử dụng nước sát khuẩn tay và giữ khoảng cách tiếp xúc trực tiếp là biện pháp phổ biến. 99,7% hộ gia đình thực hiện đeo khẩu trang, 91,5% rửa tay bằng xà phòng và sử dụng nước sát khuẩn tay, và 94% giữ khoảng cách khi tiếp xúc trực tiếp vào tháng 7/2021 (xem Hình 5). Tỷ lệ thực hiện các biện pháp phòng tránh cao vì nguy cơ lây nhiễm gia tăng đáng kể trong đợt đại dịch thứ 4 vào tháng 7/2021.

Tuy nhiên, mua sắm trực tuyến chỉ được thực hiện bởi 10% hộ gia đình, một phần do sự gián đoạn của dịch vụ vận chuyển trong thời gian giãn cách xã hội. 12,4% hộ gia đình sử dụng thanh toán điện tử.

**Hình 5. Các biện pháp phòng dịch (% hộ gia đình)**

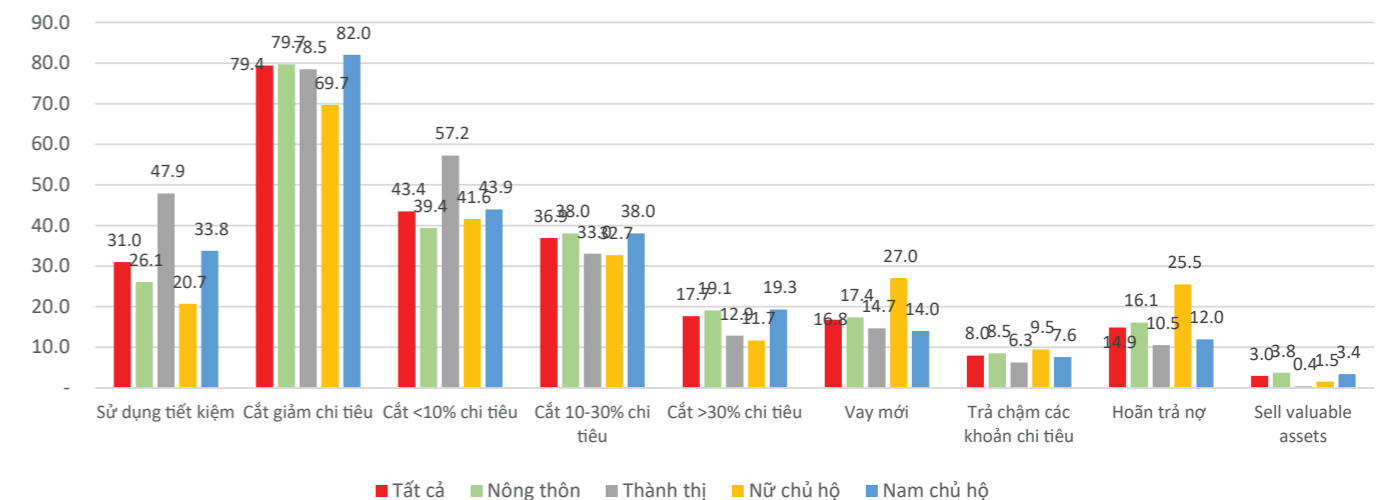


Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 3 tháng 7 năm 2021

● **Cắt giảm chi tiêu là biện pháp phổ biến nhất được áp dụng bởi các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Hầu hết trong số họ cắt giảm lương thực, tiếp theo là sử dụng điện.**

Bốn trong năm hộ gia đình bị ảnh hưởng (79,4%) đã cắt giảm chi tiêu. 43,4% giảm chi tiêu ít hơn 30%. 17,7% cắt giảm trên 30% (xem Hình 6).

**Hình 6. Biện pháp đối phó (% hộ gia đình bị tác động)**



Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 3 tháng 7 năm 2021

Phần lớn việc cắt giảm được áp dụng với chi tiêu cho thực phẩm. 71% số hộ gia đình bị ảnh hưởng đã cắt giảm chi tiêu cho thực phẩm. Việc cắt giảm chi phí lương thực và tình trạng thiếu lương thực được ghi nhận ở các hộ gia đình dễ bị tổn thương, những người bị sa thải trong nhiều tháng, đặc biệt là người di cư. Tình trạng nghiêm trọng hơn đã được báo cáo ở các hộ gia đình có con nhỏ (xem Hộp 1). Mặt hàng cắt giảm nhiều thứ hai là tiêu dùng điện, khi 37,6% hộ gia đình bị ảnh hưởng cắt giảm chi tiêu này.

### Hộp 1 – Cắt giảm chi tiêu cho thực phẩm và thiếu hụt thức ăn

Thông thường, bọn em cứ dậy rất muộn. Và không có bữa sáng, không có bữa trưa. Bọn em cố gắng nấu ăn vào khoảng 1-2 giờ chiều. Nấu vậy, bọn em có thể chỉ có 1 bữa ăn mỗi ngày. Hoặc đến tận khuya, nếu đói, bọn em ăn mì gói trước khi đi ngủ.

*Nam, 30 tuổi, công nhân nhà máy tư nhân, Hồ Chí Minh, quê ở Long An*

Em đang sống tại Hóc Môn, làm công nhân may nghỉ được hơn nửa tháng rồi mà bây giờ công ty thông báo nghỉ đến chừng nào nhà nước cho đi làm. Chỗ e ở thì chủ trọ không hỗ trợ gì và cũng không có xe nào vô hỗ trợ. Bây giờ lương thực của e thì sắp hết, em còn nửa thùng mì, nửa xô gạo, chút mắm muối. Các đồ ăn thì tăng giá mà ra ngoài đi chợ cũng khó khăn. Em sợ không trụ nổi. Em đang cố gắng xin đồ ăn ở trên mạng mà cũng không may mắn lắm.

*Nữ, 25 tuổi, công nhân quê Nghệ An mắc kẹt lại Hồ Chí Minh*

Trước ngày tiêu tầm 100 nghìn cho thức ăn, giờ thì chỉ dám tiêu 30 - 40 nghìn thôi. Cố gắng dè xẻn, bỏ bữa sáng được, mình ăn ít đi. Con bé nhà chị được 2 tuổi lười ăn lắm. Trước 1 ngày cho con uống tầm 4 hộp sữa để bổ sung thêm. Nhưng giờ tiền cạn dần nên chỉ dám cho uống 2 hộp thôi. Gần tuần nay hết tiền rồi không còn cho con uống sữa nữa, nấu cháo trắng cho uống thay sữa. Bố mẹ giảm ăn đi, dành vài trăm kéo ốm ra đấy.

*Nữ, 38 tuổi, làm thuê cho cửa hàng vật liệu xây dựng, Bình Dương*

Gia đình tôi có 5 người. Chồng tôi làm nghề xây dựng. Tôi làm công nhân may mặc trong một cơ sở tư nhân. Chúng tôi có 3 người con. Con gái lớn năm nay 9 tuổi. Bé gái thứ hai 7 tuổi. Còn cậu út mới 3 tháng tuổi. Trước khi bùng phát, tôi có thể mua 150 nghìn đồng tiền ăn và sữa mỗi ngày. Khi bắt đầu dịch, tôi chỉ dám mua 20 gói mì tôm. Mỗi ngày, cả nhà chỉ tốn 30.000 - 40.000 đồng cho vài con cá, miếng thịt, ít rau để nấu với mì gói.

*Nữ, 35 tuổi, công nhân may nghỉ thai sản, Bình Dương, quê ở Huế*

Nguồn: Phỏng vấn sâu RIM 3 tháng 7 năm 2021

#### ● Bốn trong mười hộ gia đình bị ảnh hưởng phải đi vay để phục vụ sinh hoạt hộ gia đình, chủ yếu vay từ bạn bè

39,6% số hộ phải dựa vào vay nợ để phục vụ tiêu dùng hộ gia đình. Trong đó, 16,8% có khoản vay mới, 14,9% khất trả nợ các khoản vay hiện có và 8% nợ chủ cửa hàng khi mua hàng hóa tiêu dùng. Trong số mạng lưới hỗ trợ tài chính của họ, bạn bè là nguồn quan trọng nhất được yêu cầu hỗ trợ khoản vay. Các thành viên trong gia đình rất khó tiếp cận trong hoàn cảnh đại dịch. Nghiên cứu định tính cho thấy việc vay mượn ngày càng trở nên khó khăn khi tất cả các mạng lưới đều bị ảnh hưởng nặng nề.

#### ● Chỉ ba trong mười hộ gia đình có thể sử dụng tiền tiết kiệm

Một phần ba số hộ, 31%, đã sử dụng tiền tiết kiệm của họ cho tiêu dùng trong đợt dịch đang bùng phát. Những người phải sử dụng tiền tiết kiệm kể từ tháng 4/2021, giai đoạn bắt đầu của đợt bùng phát COVID-19 lần thứ 4, phải đối mặt với một vấn đề nghiêm trọng hơn khi 55,5% trong số họ không còn tiền tiết kiệm cho tháng tiếp theo.

#### ● Di cư ra khỏi các tỉnh bị bùng phát COVID-19 với ảnh hưởng nặng nề, là biện pháp bất đắc dĩ cuối cùng

Phỏng vấn sâu định tính với 65 người di cư cho thấy nhiều trường hợp khó khăn, đối với cả hai nhóm đã về quê hoặc vẫn kẹt lại thành phố bị bùng phát dịch. Dòng di cư ào ạt diễn ra khỏi các tỉnh có dịch COVID-19 bùng phát trên 3 tháng. Những lý do chính bao gồm: không còn tiền tiết kiệm để tiêu dùng cho thực phẩm và tiền thuê nhà, không có thành viên trong gia đình để chăm sóc nếu nhiễm bệnh, không gian sống quá chật hẹp dẫn đến các vấn đề sức khỏe tinh thần nghiêm trọng, quá lo lắng về việc bị nhiễm bệnh, nhất là đối với trẻ em và những người có tình trạng sức khỏe ốm yếu hoặc bệnh đặc biệt, ví dụ đang mang thai và bị cao huyết áp.

Nhưng nhiều người trong số họ không thể về quê. Do kiểm soát luồng di chuyển nên không ai được tự ý đi ra khỏi các tỉnh thành đang bùng phát dịch. Ở trong những căn phòng trọ vô cùng chật hẹp ở các thành phố, các hộ gia đình phải đối mặt với nhiều khó khăn về sức khỏe tinh thần, thiếu lương thực, thiếu năng lượng và không có thuốc điều trị khi ốm đau.

#### ● Các công nghệ kỹ thuật số để chống lại đại dịch bắt đầu phát huy tác dụng, nhưng việc sử dụng vẫn còn ở mức khiêm tốn và không đồng đều

30,9% hộ gia đình đã sử dụng ứng dụng nCovy hoặc Bluezone như một biện pháp để cập nhật thông tin về các trường hợp nhiễm bệnh có khoảng cách tiếp xúc gần đó. 17,3% không sử dụng vì nghĩ không hữu ích hoặc không quen với việc sử dụng ứng dụng. Một nửa, 51% số hộ gia đình, không biết về các biện pháp này. Tỷ lệ này là 62,1% nữ chủ hộ không biết về các biện pháp này, cho thấy đặc tính thiệt thòi hơn của họ. Tuy nhiên, tình hình gần đây đã được cải thiện đáng kể, với số lượng người dùng ứng dụng tăng vọt.

#### ● Tiêm chủng phòng ngừa COVID-19 mới chỉ bắt đầu được triển khai, 2/3 số người được hỏi đã sẵn sàng tiêm chủng

62,4% số người được hỏi cho biết họ không được đưa vào diện cần được ưu tiên tiêm chủng phòng ngừa COVID-19 và đành chờ đợi. 21,4% cho biết họ được ưu tiên tiêm chủng. 16% không biết thông tin gì về diện cần chính sách ưu tiên tiêm chủng. Các nữ chủ hộ ở mức dễ bị tổn thương hơn khi 20,4% trong số họ không có thông tin về chính sách tiêm chủng, cao hơn so tỷ lệ 15% ở nhóm nam chủ hộ. Có thể nếu thông tin về chính sách ưu tiên tiêm chủng được cung cấp cho tất cả mọi người thì khả năng sẵn sàng tiêm chủng cao hơn.

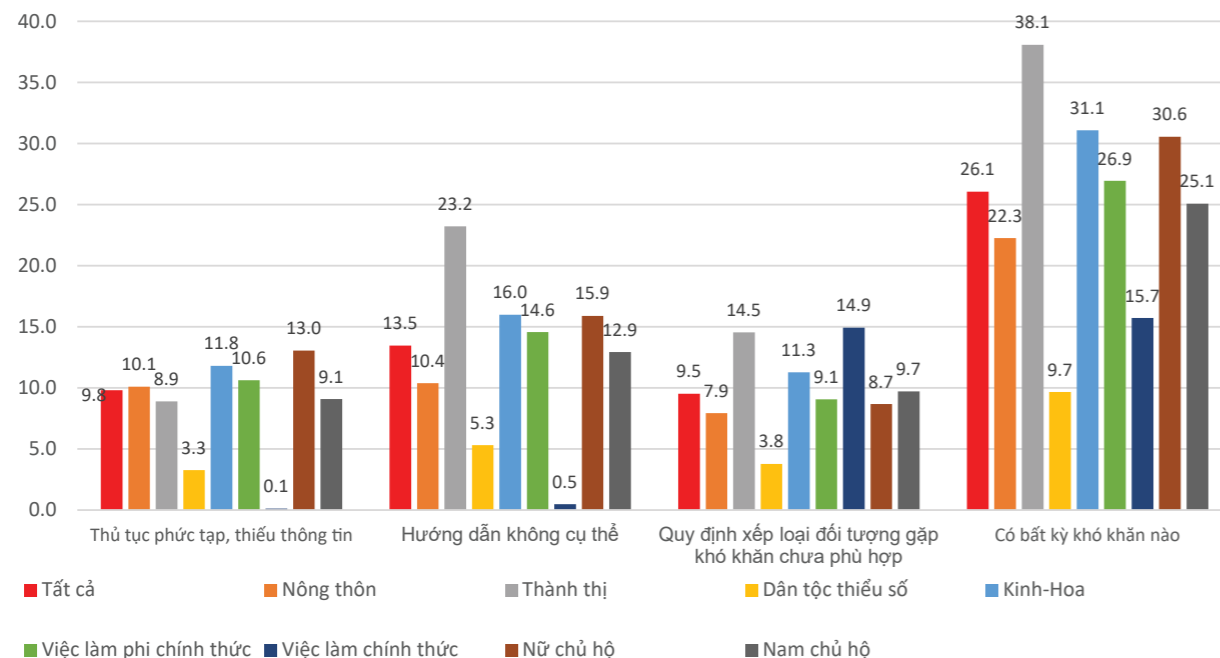
19,3% số người được hỏi báo cáo rằng họ đã được tiêm chủng phòng ngừa COVID-19. 66,2% đã sẵn sàng tiêm chủng phòng ngừa COVID-19. Trong số đó, 85% cho biết đã sẵn sàng cho bất kỳ nhãn hiệu vắc-xin nào. 14,9% chờ đợi một nhãn hiệu vắc-xin cụ thể. 58,9% không biết cách đăng ký tiêm chủng.

14,5% số người được hỏi báo cáo rằng họ không có nhu cầu tiêm vắc-xin chống lại COVID-19. Lý do chính cho việc không có nhu cầu này là lo lắng về các tác dụng phụ của vắc-xin.

## 2.4. Chính sách hỗ trợ – Chín trong 10 hộ gia đình chưa nhận được hỗ trợ

Có tới 89,9% người được hỏi chưa nhận được bất kỳ sự hỗ trợ nào trong khi 82,7% có nhu cầu cần được hỗ trợ. Trong số những người chưa nhận được bất kỳ hỗ trợ nào, một phần ba trong số họ cho biết khó đăng ký hỗ trợ, đặc biệt là ở khu vực thành thị. Trở ngại chính là sự hướng dẫn chưa đầy đủ của các cán bộ dân phố dưới địa bàn. 13,5% số hộ cho biết cán bộ dân phố dưới địa bàn không có hướng dẫn cụ thể và hữu ích (xem Hình 7).

Hình 7. Khó khăn tiếp cận hỗ trợ (% trong số hộ gia đình chưa nhận được hỗ trợ)



Nguồn: Tính toán dựa trên khảo sát RIM 3 tháng 7 năm 2021

### Nhiều hộ dễ bị tổn thương chưa thuộc diện được hỗ trợ

Khảo sát đã xác định ít nhất 4 nhóm hộ dễ bị tổn thương, phần lớn bị lọt lưới danh sách những người được hưởng lợi từ gói hỗ trợ thứ hai của Chính phủ<sup>1</sup>: (i) người di cư không có đăng ký cư trú; (ii) những người kinh doanh nhỏ lẻ phi chính thức, không được phân loại là lao động phi chính thức, nhưng được dán nhãn là hộ kinh doanh không đăng ký, kinh doanh nhỏ lẻ như chế biến thực phẩm, quán phở; (iii) những người vô gia cư ngoài tầm kiểm soát của cán bộ dân phố; (iv) những người bị mất thu nhập do COVID-19 trước ngày quyết định về giãn cách xã hội được thực hiện ở địa phương.

<sup>1</sup> Gói hỗ trợ thứ hai được phê duyệt vào năm 2021 theo Nghị quyết số 68 / NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ về các biện pháp khẩn cấp phòng, chống đại dịch COVID-19 và Quyết định số 23/2021 / QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đối với người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch. Gói hỗ trợ đầu tiên được phê duyệt vào năm 2020 theo Nghị quyết số 42 / NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp khẩn cấp phòng, chống đại dịch COVID-19.

## 3. THỨC ĐẨY PHỤC HỒI MẠNH MẼ, BỀN VỮNG VÀ BAO TRÙM – KHUYẾN NGHỊ

### Phương pháp tiếp cận theo từng giai đoạn nên được sử dụng trong chiến lược mở cửa trở lại

Cho đến khi một tỷ lệ lớn dân số được tiêm chủng phòng ngừa COVID-19 và kết quả là đạt được khả năng miễn dịch của cộng đồng, các hộ gia đình dễ bị tổn thương vẫn phải đối mặt với những thách thức đáng kể trước mắt do các biện pháp giãn cách xã hội, phong tỏa do bùng phát COVID-19, đặc biệt là ở các thành phố lớn. Sự lây lan nhanh chóng của đại dịch và những tác động lớn của nó đối với kinh tế và xã hội đòi hỏi phải thực hiện các biện pháp toàn diện để chống lại đại dịch và thúc đẩy phục hồi mạnh mẽ, bền vững và bao trùm. Trong chiến lược mở cửa bình thường trở lại, một phương pháp tiếp cận theo từng giai đoạn nên được áp dụng để ngăn chặn việc hệ thống y tế bị sụp đổ, để từ đó đảm bảo rằng sự phục hồi được bền vững. Chiến lược cần đáp ứng ít nhất hai điều kiện tiên quyết là (i) tỷ lệ tiêm chủng ở mức cao có thể giúp đạt được miễn dịch cộng đồng và (ii) khả năng thực thi áp dụng các tiêu chuẩn an toàn bình thường mới của tất cả người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Kinh nghiệm cho đến nay cho thấy rằng việc mở cửa sớm mà không đạt được các điều kiện tiên quyết sẽ không thành công và / hoặc không bền vững, và thường liên quan đến các hành động chi phí cao để đối phó với sự trở lại của đại dịch.

### Để đạt được điều này, các biện pháp sau được đề xuất:

#### VỀ vắc-xin và tiêm chủng

##### Đơn giản hóa việc sàng lọc trước khi tiêm chủng để đẩy nhanh quá trình tiêm chủng

Quy trình sàng lọc trước khi tiêm chủng đã được thực hiện bao gồm một số yếu tố không quá cần thiết làm chậm quá trình tiêm chủng, và loại trừ nhiều người đủ điều kiện để tiêm chủng. Bộ Y tế gần đây đã đơn giản hóa quy trình này để đẩy nhanh chiến dịch tiêm chủng. Các hướng dẫn này có thể cần được sửa đổi thêm để phù hợp hơn với các thông lệ quốc tế thường được áp dụng

##### Sửa đổi danh sách ưu tiên tiêm chủng để đảm bảo rằng những người già và bị suy giảm hệ miễn dịch được tiêm chủng trước

Danh mục nhóm ưu tiên tiêm chủng theo Quyết định 3355/QĐ-BYT về “Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc-xin phòng COVID-19 năm 2021-2022” do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 08/7/2021 gồm 16 nhóm ưu tiên. Như vậy, danh sách này quá dài, và kết quả là, nhiều người trẻ tuổi đã được ưu tiên, trên những người già và những người có hệ miễn dịch kém. Do đó, điều quan trọng là phải sửa đổi danh sách ưu tiên theo cách đảm bảo rằng những người già và bị suy giảm miễn dịch được tiêm chủng trước<sup>2</sup>. Cần thực hiện các biện pháp thích hợp để đảm bảo rằng các ưu tiên được tuân thủ nghiêm ngặt ở cấp địa phương. Vì vậy, thông tin tiêm chủng đang được nhập vào hệ thống dữ liệu số quốc gia, sẽ tương đối dễ dàng để theo dõi xem các ưu tiên có được tuân thủ hay không và đưa ra các hành động khắc phục.

<sup>2</sup> Lợi ích của việc tiêm phòng cho người già và những người có hệ miễn dịch kém được định lượng trong các mô phỏng do một số nhà nghiên cứu thực hiện gần đây (Nguồn: <https://tiasang.com.vn/-dien-dan/Chien-luoc-tiem-vaccine-cho-Viet-Nam-28452>)



- **Khuyến khích mọi người tiêm chủng bằng một chiến dịch truyền thông hiệu quả**

Vì có một tỷ lệ đáng kể người dân vẫn còn “do dự” hoặc “lựa chọn” vắc-xin, nên cần phải thực hiện một chiến dịch quốc gia chống lại sự chần chừ về vắc-xin, với những chiến dịch truyền thông năng động (ví dụ như những người nổi tiếng tiêm vắc-xin và đưa ra các thông điệp truyền thông).

- **Tăng cường ứng vắc-xin để đáp ứng nhu cầu trong ngắn hạn và dài hạn**

Chính phủ đang ưu tiên đúng mức việc tăng nguồn cung cấp vắc-xin, bao gồm cả thông qua ngoại giao vắc-xin. Trong trung và dài hạn, cần chú trọng phát triển (i) năng lực công nghệ quốc gia cần thiết để tiếp nhận chuyển giao công nghệ vắc-xin và (ii) chiến lược sản xuất vắc-xin quốc gia và các khuôn khổ pháp lý và chính sách liên quan.

#### Về hỗ trợ các nhóm dân cư dễ bị tổn thương

- **Nhanh chóng ban hành một chương trình hỗ trợ tiền mặt mới với ngân sách khoảng 5% GDP hàng quý (khoảng 77 nghìn tỷ đồng) để giải ngân trong những tháng cuối năm 2021**

Tác động của đại dịch đối với Việt Nam nói chung và đợt thứ 4 nói riêng là rất lớn. Đáp lại, gói hỗ trợ cũng cần phải đủ lớn để bảo vệ những người dễ bị tổn thương khỏi cú sốc toàn thân này. Do thách thức chưa từng có và Chính phủ vừa được Quốc hội trao quyền chủ động xử lý việc phát sinh trong phòng chống dịch COVID-19, nên Chính phủ có thể xem xét ban hành ngay chương trình hỗ trợ tiền mặt từ ngân sách trung ương, khoảng 5% GDP hàng quý (khoảng 77 nghìn tỷ đồng) để giải ngân trong những tháng cuối năm 2021.

Cách nhanh nhất để thực hiện hỗ trợ này là cung cấp trợ cấp trẻ em bằng tiền mặt ngay lập tức cho tất cả (i) trẻ em từ 0 - 6 tuổi (khoảng 11 triệu trẻ em) dựa trên giấy khai sinh của trẻ;

(ii) phụ nữ mang thai; (iii) người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên (khoảng 11,5 triệu người cao tuổi) bao gồm cả người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên là đối tượng được nhận trợ cấp tiền mặt thường xuyên mà không có lương hưu - dựa trên chứng minh thư hay căn cước công dân của họ; (iv) người khuyết tật và (v) bất kỳ đối tượng khác được chính quyền cấp xã xác định rơi vào tình trạng thiếu thốn. Cần giảm thiểu tối đa các yêu cầu thủ tục hành chính, áp dụng kỹ thuật số để các cá nhân đủ điều kiện tự đăng ký và chính quyền địa phương có thể xác minh (dựa trên kinh nghiệm tốt của Đồng Nai) và các công cụ thanh toán không dùng tiền mặt trong việc chuyển hỗ trợ tiền mặt tới người thụ hưởng. Việc hỗ trợ tiền mặt có thể được thực hiện hàng tháng hoặc trả một lần, trong thời gian ít nhất là 3 tháng cuối năm 2021 và số tiền này có thể phù hợp với mức sống tối thiểu theo Nghị định 20/2021 / NĐ-CP (thay thế Nghị định 136/2013 / NĐ-CP).

Quy mô của gói hỗ trợ này tương tự như mức của các gói hỗ trợ do một số quốc gia láng giềng cung cấp trong những đợt phong tỏa đầu tiên vào năm 2020. Các hộ gia đình nhận được hỗ trợ tạm thời sẽ chi một phần lớn số tiền hỗ trợ cho các dịch vụ và hàng hóa sản xuất nội địa, làm tăng thêm tổng cầu và thu nhập cho doanh nghiệp địa phương. Chương trình hỗ trợ tiền mặt sẽ chống lại sự sụt giảm tổng cầu, điều đang xảy ra như kết quả của suy giảm tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế chậm lại. Chương trình hỗ trợ tiền mặt, được tài trợ bởi việc chính phủ vay nội địa, việc vay này sẽ huy động được nguồn tiền mặt đang nằm im một chỗ vì tiêu dùng giảm – một dạng của tiết kiệm bắt buộc (*Lời người dịch: nguyên gốc tiếng Anh của tiết kiệm bắt buộc là “forced savings”; tiết kiệm bắt buộc xảy ra khi các hộ gia đình buộc phải giảm tiêu dùng và các doanh nghiệp phải giảm/hoãn chi tiêu và đầu tư do tác động của các biện pháp giãn cách xã hội và/hoặc đứt gãy chuỗi cung ứng và/hoặc không chắc chắn về tương lai*). Chính vì huy động các nguồn tiền mặt đang nằm im một chỗ đó nên việc chính phủ vay trong nước sẽ không gây lạm phát hay gánh nặng cho cán cân thanh toán<sup>3</sup>.

<sup>3</sup> Thông tin chi tiết được cung cấp trong bài nghiên cứu sắp xuất bản của Jonathan Pincus với tựa đề “Việt Nam có thể và nên tài trợ một khoản hỗ trợ tiền mặt lớn hơn - Chương trình kích thích tài khóa mà không sợ lạm phát”



- **Trong trung hạn, đẩy nhanh việc cải cách các chính sách và chương trình trợ giúp xã hội theo hướng bao trùm hơn và ứng phó tốt hơn đối với cú sốc, bằng cách**

Đẩy nhanh việc thực hiện Kế hoạch tổng thể về cải cách hệ thống hỗ trợ xã hội (MPSARD) đã được phê duyệt năm 2017 để mở rộng hỗ trợ tiền mặt thường xuyên cho tất cả những người thuộc nhóm dễ bị tổn thương, chẳng hạn như người khuyết tật và người chăm sóc họ (hầu hết trong số đó là phụ nữ), trẻ em (dưới 3 hoặc 6 tuổi) và người già (60-79 tuổi) không có lương hưu, phụ nữ có thai và cha mẹ đơn thân làm việc trong các khu vực phi chính thức.

Chuyển đổi các chương trình chuyển tiền khẩn cấp hiện đang dựa trên các rủi ro đặc trưng cá nhân/đơn lẻ thành các chương trình đáp ứng các rủi ro ảnh hưởng đến quy mô dân số lớn, ví dụ như thiên tai, đại dịch và khủng hoảng kinh tế. Điều này có thể được thực hiện bằng cách xây dựng và áp dụng các cơ chế kích hoạt (i) dựa trên các tiêu chí rõ ràng về tình trạng thiệt hại khẩn cấp quy mô lớn (dựa trên mức độ tác động của thiên tai, đại dịch và khủng hoảng kinh tế quy mô lớn đối với số lượng lớn người dân) và (ii) cho phép áp dụng tự động tăng mức độ bao phủ và mức trợ cấp đối với các nhóm dễ bị tổn thương nêu trên của các chương trình hỗ trợ tiền mặt thường xuyên khi tình hình đạt các tiêu chí nói trên. cũng như bất kỳ đối tượng khác mà chính quyền cấp xã xác định là rơi vào tình trạng thiếu thốn.

Chi phí tăng thêm khi các cơ chế được tự động kích hoạt sẽ được tài trợ bởi “Quỹ Dự phòng”, ở cả cấp chính quyền trung ương và địa phương. Quỹ này được (i) phân bổ từ ngân sách (ở cả hai cấp) thường xuyên/hàng năm, (ii) chỉ được tiếp cận/được sử dụng khi tình hình đáp ứng các tiêu chí khẩn cấp quy mô lớn nêu trên và trong các năm không có tình trạng khẩn cấp nguồn kinh phí sẽ được tích lũy. Quỹ Dự phòng Quốc gia Trung ương sẽ được sử dụng để cung cấp các khoản hỗ trợ ở mức cao hơn hiện nay của chính quyền trung ương cho các tỉnh và thành phố, đặc biệt là các tỉnh, thành phố có nguồn tài chính hạn chế, bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch/tình hình khẩn cấp nhằm tăng cường độ bao phủ và đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Chuyển từ hệ thống trợ giúp xã hội dựa vào đăng ký cư trú, chưa bao trùm tới nhóm lao động di cư, sang hệ thống dựa trên quốc tịch, chẳng hạn như thông qua áp dụng hệ thống kỹ thuật số - dựa trên hệ thống căn cước công dân quốc gia - để những người thụ hưởng đủ điều kiện tự đăng ký, để chính quyền địa phương xác minh và chính quyền trung ương giám sát kiểm tra. Hệ thống kỹ thuật số này nếu được kết hợp với việc ứng dụng các công cụ thanh toán kỹ thuật số không chỉ giúp minh bạch hóa việc quản lý và thực hiện các chương trình trợ giúp xã hội mà còn giúp thực hiện hỗ trợ tiền mặt tới các đối tượng một cách nhanh chóng và an toàn.

- **Dựa trên kinh nghiệm của Thành phố Hồ Chí Minh trong việc hỗ trợ cung cấp hàng hóa thiết yếu (thực phẩm và các nhu yếu phẩm hàng ngày khác) cho các hộ gia đình ở các khu vực giãn cách xã hội**

Xem xét cho phép các nền tảng mua sắm trực tuyến/thương mại điện tử, bao gồm cả nhân viên và người vận chuyển hàng của các nhà cung cấp hoạt động trên các nền tảng đó, hoạt động trong “chế độ an toàn”: bằng cách cung cấp vắc-xin cho nhân viên và người vận chuyển hàng, ban hành quy định và tập huấn tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn như giữ khoảng cách, tránh tiếp xúc trực tiếp, đeo khẩu trang, sử dụng nước sát khuẩn tay, v.v.

- **Giúp đỡ một cách hiệu quả những người lao động nhập cư để an toàn ở lại nơi đang cư trú và bảo vệ họ khỏi tình trạng thiếu thốn**

Chính quyền trung ương cần ban hành lệnh cấm ngay lập tức đối với việc dừng cho thuê trọ (lao động nhập cư, đặc biệt là những lao động thuộc các đối tượng của chương trình hỗ trợ tiền mặt đề xuất ở trên) ở các khu vực bị ảnh hưởng và chủ nhà trọ có thể xin trợ cấp thay thế tiền thuê nhà từ chính quyền địa phương. Các khoản trợ cấp có thể được cung cấp sau khi chính quyền địa phương xác minh đơn đăng ký đúng đối tượng người thuê trọ gặp khó khăn và/hoặc áp dụng các phương pháp tự lựa chọn, chẳng hạn như tài trợ dựa trên loại nhà ở và (và/hoặc theo tỷ lệ) giá trị tiền thuê nhà (chất lượng nhà ở thấp hoặc giá trị tiền thuê nhà thấp thường có nghĩa là những người thuê nhà có thu nhập thấp).

- **Xem xét thực hiện chương trình thay thế tiền công thông qua các doanh nghiệp lớn hơn ở các khu vực bị ảnh hưởng.**

Mục tiêu của chương trình thay thế tiền công là ngăn chặn người lao động bỏ việc, vừa ngăn chặn sự lây lan của vi rút và giảm chi phí cho doanh nghiệp sau này (vì các công ty sẽ không thể phục hồi nhanh chóng do phải tuyển dụng và đào tạo một nhóm lao động thay thế). Vì vậy, việc chính phủ cung cấp các khoản vay cho các doanh nghiệp vừa và lớn (để có đủ năng lực) để thay thế ít nhất 50% tiền công của người lao động trong thời kỳ dịch bệnh bất động là điều đáng làm. Nếu doanh nghiệp có thể chứng minh rằng tiền công đã được trả tới người lao động, các khoản vay sẽ được xóa bỏ sau khi cuộc khủng hoảng kết thúc.

- **Sử dụng tốt nhất các công nghệ kỹ thuật số để chống lại đại dịch**

Giống như trong các lĩnh vực khác, công nghệ kỹ thuật số sẽ giúp cắt giảm đáng kể chi phí giao dịch liên quan đến việc xác minh đối tượng nhận hỗ trợ và chuyển phát tiền mặt cho người nhận. Chuyển phát tiền mặt cho người nhận hỗ trợ là một thách thức lớn trong thời gian giãn cách xã hội và phong tỏa, và khi cần tiếp cận nhanh chóng với những người ở vùng sâu vùng xa.

Đẩy nhanh chuyển đổi kỹ thuật số làm tăng tính minh bạch và cũng tạo điều kiện thuận lợi cho công tác hậu kiểm. Vì vậy, cơ sở dữ liệu công dân số hóa, được chính thức ra mắt vào tháng 7/2021 có thể được sử dụng rất hữu ích. Có thể là các ứng dụng phổ biến với hơn 40 triệu người dùng như Blue Zone hoặc “Sổ sức khỏe điện tử”, có thể tích hợp các thông tin trợ giúp xã hội. Ngân hàng trực tuyến và tiền ví điện tử nên được sử dụng ở mức tối đa có thể.

- **Cải thiện sự phối hợp giữa các chính quyền trung ương và địa phương**

Cần có sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương. Đây là một cuộc khủng hoảng quốc gia đòi hỏi sự lãnh đạo quốc gia mạnh mẽ, cả trong việc thiết lập các nguyên tắc và quy trình, và đảm bảo ngân sách để có năng lực ứng phó bình đẳng. Những thay đổi thường xuyên và không giải thích được về quy định và quy trình thủ tục làm phức tạp thêm việc thực hiện và làm suy yếu sự tuân thủ. Các quy tắc và thủ tục phải nhất quán và đơn giản để dễ hiểu và tuân theo, đồng thời được thông báo rộng rãi trên tất cả các kênh truyền thông hiện có. Khi nhiều chính quyền địa phương tự giải quyết vấn đề, đã cho thấy nhiều chiến lược giãn cách xã hội và phong tỏa khác nhau. Một số trong số đó đã gây khó khăn không cần thiết cho công dân và làm giảm uy tín của chính quyền. Ngân sách trung ương cho trợ giúp xã hội và các biện pháp khác có thể giúp đảm bảo chính quyền địa phương áp dụng nhất quán các chiến lược và quy định được ban hành từ cấp trung ương

- **Xử lý hiệu quả các vấn đề mới nảy sinh**

Chương trình trợ giúp xã hội, các chương trình chăm sóc xã hội, cung cấp hỗ trợ tiền mặt, cần đặc biệt chú ý đến các vấn đề mới nổi về tình trạng thiếu lương thực và tình trạng vô gia cư, vốn đang gia tăng ở các thành phố lớn do các đợt giãn cách xã hội kéo dài quá lâu và sự gián đoạn của chuỗi cung ứng thực phẩm. Vấn đề sức khỏe tinh thần cũng đang gia tăng và cần được xử lý đúng cách.

- **Tăng cường đào tạo lao động bị mất việc và lao động phi chính thức với các kỹ năng kỹ thuật số**

Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm từ một số nước trong khu vực để cung cấp cho người lao động chính thức và không chính thức với các khóa đào tạo kỹ năng kỹ thuật số, tận dụng những tiến bộ của công nghệ kỹ thuật số, bao gồm các nền tảng được sử dụng rộng rãi như Zoom, YouTube, v.v. Có thể cung cấp các khoản tài trợ cho các nhà phát triển nội dung đào tạo, tùy thuộc vào số lượng học viên

- **Cung cấp các giải pháp sáng tạo để đảm bảo học tập trực tuyến có tính bao trùm**

Khoảng cách kỹ thuật số giữa các nhóm dân cư hiển thị rõ ràng hơn trong thời gian giãn cách xã hội. Ngay cả ở các thành phố lớn, nhiều hộ gia đình không thể mua đủ máy tính hoặc máy tính xách tay cho mỗi trẻ em. Việc cung cấp điện thoại thông minh và máy tính bảng giá rẻ (nên được sản xuất/lắp ráp bởi doanh nghiệp trong nước) và truy cập wifi miễn phí cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn là điều đáng cân nhắc. Điều này có thể được thực hiện một cách tiết kiệm chi phí thông qua quá trình tự lựa chọn. Trong trung và dài hạn, điều quan trọng là phải Chính phủ cần tiên phong đẩy nhanh việc thực hiện chương trình phổ cập điện thoại thông minh, bao gồm cả việc huy động các doanh nghiệp trong nước sản xuất / lắp ráp máy tính bảng và điện thoại thông minh giá rẻ, cũng như cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử / tiền ví điện tử, tham gia chương trình và ưu tiên các vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số, trẻ em của các hộ lao động nhập cư dễ bị tổn thương. Sự tham gia của các doanh nghiệp trong nước vào các chương trình này cũng sẽ giúp các doanh nghiệp này phát triển thành những công ty có năng suất và cạnh tranh cao hơn trên thị trường trong nước và quốc tế.

